

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2020/DS-ST

Ngày: 28/4/2020

V/v tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH-TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Anh Tuấn**

Các Hội thẩm nhân dân:

- 1. Ông Phạm Thành Trại**
- 2. Bà Đặng Thụy Thùy Nga**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Thành Phục** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Không tham gia phiên tòa.

Ngày 28 tháng 4 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số **449/2019/TLST-DS** ngày 24/12/2019 về việc tranh chấp: “Hợp đồng vay tài sản”.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số **17/2020/QĐXXST-DS** ngày 02/3/2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần VNTV. Địa chỉ: Số 89 LH, phường LH, quận ĐĐ, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông **Ngô Chí D** – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Đỗ Thành C** – Phó Giám đốc Khối Pháp chế và kiểm soát tuân thủ VPBank Hội sở.

Ủy quyền lại: Ông **Nguyễn Văn S** – Chuyên viên tố tụng (vắng mặt – có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Bị đơn: Trịnh Tấn P, sinh năm 1991. Địa chỉ: Ấp TP, xã TLT, huyện CT, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện và các lời khai có trong hồ sơ vụ án nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần VNTV có đại diện theo ủy quyền là ông Đỗ Thành C (ủy quyền lại cho ông Nguyễn Văn S) trình bày:*

Vào ngày 17/3/2017, Ngân hàng Thương mại cổ phần VNTV có cho anh Trịnh Tấn P vay số tiền 50.000.000 đồng theo hợp đồng tín dụng số LD1707600325. Với nội dung sau:

- Mục đích vay tiền dùng cá nhân.
- Lãi suất 35%/năm, lãi suất quá hạn 150% lãi suất trong hạn.
- Thời hạn vay là 36 tháng.
- Hình thức trả: trả theo từng kỳ, phân làm 36 kỳ.

Quá trình thực hiện anh P có trả cho ngân hàng số tiền cụ thể:

- Ngày 19/4/2017 trả gốc 757.918 đồng và lãi 1.513.587 đồng.
- Ngày 17/5/2017 trả gốc 820.742 đồng và lãi 1.436.378 đồng.
- Ngày 28/6/2017 trả gốc 760.152 đồng và lãi 1.496.955 đồng.
- Ngày 31/7/2017 trả gốc 969.165 đồng và lãi 1.435.930 đồng.
- Ngày 01/9/2017 trả gốc 883.732 đồng và lãi 1.465.753 đồng.
- Ngày 12/10/2017 trả gốc 894.486 đồng và lãi 1.449.724 đồng.
- Ngày 31/01/2020 trả gốc 44.913.805 đồng và 0 đồng.

Hiện nay đã trả xong phần vốn và còn nợ phần lãi là 56.829.433 đồng. Nay Ngân hàng yêu cầu anh P trả số tiền 56.829.433 đồng ngay khi án có hiệu lực pháp

luật.

** Theo các lời khai có trong hồ sơ vụ án bị đơn anh Trịnh Tấn P trình bày:*

Anh thừa nhận có thỏa thuận như đại diện Ngân hàng Thương mại cổ phần VNTV trình bày. Hiện tại anh P đã trả được số tiền gốc 50.000.000đồng, về lãi thì đã trả được 8.798.327 cho Ngân hàng, số lãi hiện tại còn nợ là 56.829.433 đồng do Ngân hàng khi đòi nợ đã nhờ đối tượng bên ngoài đe dọa gia đình do đó nay anh P không đồng ý trả theo yêu cầu của Ngân hàng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp: Xác định đây là quan hệ tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo qui định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Anh P đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai vẫn vắng mặt, căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt.

[3] Về nội dung:

Nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần VNTV: Vào ngày 17/3/2017, Ngân hàng Thương mại cổ phần VNTV có cho anh Trịnh Tấn P vay số tiền 50.000.000 đồng theo hợp đồng tín dụng số LD1707600325. Với nội dung sau:

- Mục đích vay tiền dùng cá nhân.
- Lãi suất 35%/năm, lãi suất quá hạn 150% lãi suất trong hạn.
- Thời hạn vay là 36 tháng.
- Hình thức trả: trả theo từng kỳ, phân làm 36 kỳ.

Quá trình thực hiện anh P có trả cho ngân hàng số tiền cụ thể:

- Ngày 19/4/2017 trả gốc 757.918 đồng và lãi 1.513.587 đồng.
- Ngày 17/5/2017 trả gốc 820.742 đồng và lãi 1.436.378 đồng.
- Ngày 28/6/2017 trả gốc 760.152 đồng và lãi 1.496.955 đồng.

- Ngày 31/7/2017 trả gốc 969.165 đồng và lãi 1.435.930 đồng.
- Ngày 01/9/2017 trả gốc 883.732 đồng và lãi 1.465.753 đồng.
- Ngày 12/10/2017 trả gốc 894.486 đồng và lãi 1.449.724 đồng.
- Ngày 31/01/2020 trả gốc 44.913.805 đồng và 0 đồng.

Hiện nay đã trả xong phần vốn và còn nợ phần lãi là 56.829.433 đồng. Nay Ngân hàng yêu cầu anh P trả số tiền 56.829.433 đồng ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Xét thấy nguyên đơn có cung cấp được chứng cứ là Hợp đồng tín dụng và các chứng từ giao dịch thể hiện nội dung vay nợ trên. Phía bị đơn cũng thừa nhận còn nợ nguyên đơn khoản nợ trên. Do đó xác định lời trình bày của nguyên đơn là có cơ sở. Do các khoản nợ trên đã quá hạn, nên yêu cầu của nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền 56.829.433 đồng lãi là có căn cứ nên chấp nhận.

[4] Về án phí: Cần buộc anh P chịu 5% trên số tiền 56.829.433 đồng là 2.841.400 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 317, 319, 323, 325, 463, 466, 470 Bộ luật Dân sự.

Căn cứ vào các Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

Buộc anh Trịnh Tấn P trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần VNTV 56.829.433 đồng lãi ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Anh Trịnh Tấn P tiếp tục chịu lãi theo Hợp đồng tín dụng số LD1707600325 ngày 17/3/2017 ký kết giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần VNTV và anh Trịnh Tấn P.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh P phải chịu 2.841.400 đồng. Hoàn lại Ngân hàng Thương mại cổ phần VNTV 2.308.500 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 01680 ngày 19/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

3. Quyền kháng cáo:

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Riêng những người vắng mặt được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS H. Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

Bùi Anh Tuấn

